

KẾ HOẠCH

Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật ngành Nội vụ năm 2019

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BTP ngày 31 tháng 8 năm 2015 quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật;

Thực hiện Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc ban hành Kế hoạch công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2019.

Sở Nội vụ xây dựng Kế hoạch công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật ngành Nội vụ năm 2019 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và Thông tư số 14/2014/TT-BTP.

- Nâng cao nhận thức, ý thức tuân thủ pháp luật của công chức, viên chức, người lao động trong ngành Nội vụ về tầm quan trọng của công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, từng bước đưa công tác này đi vào nền nếp góp phần tích cực vào công tác quản lý Nhà nước trên lĩnh vực ở địa phương.

- Theo dõi tình hình thi hành pháp luật nhằm xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp đảm bảo cho pháp luật được thi hành nghiêm minh, thống nhất, góp phần nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

2. Yêu cầu

- Triển khai thực hiện đồng bộ công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên các lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành Nội vụ theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành, trong đó, xác định lĩnh vực

trọng tâm nhằm đánh giá thực trạng và hiệu quả thi hành pháp luật của ngành Nội vụ trên địa bàn tỉnh Sơn La.

- Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật phải được thực hiện ở tất cả các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở, phòng Nội vụ các huyện, thành phố một cách khách quan, công khai, minh bạch, thường xuyên, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm; kết hợp thực hiện theo dõi theo lĩnh vực và theo địa bàn; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở, phòng Nội vụ các huyện, thành phố trong quá trình theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

- Nâng cao nhận thức, đề cao trách nhiệm, quan hệ phối hợp của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở, phòng Nội vụ các huyện, thành phố trong thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật, từng bước đưa công tác này vào nền nếp, phát huy hiệu quả thiết thực trong đời sống xã hội; góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

- Việc triển khai theo dõi thi hành pháp luật theo phương thức thành lập đoàn kiểm tra phải được Giám đốc Sở phê duyệt kế hoạch và quyết định thành lập đoàn kiểm tra.

II. NỘI DUNG

1. Triển khai công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

1.1. Phổ biến, quán triệt, tập huấn các văn bản quy phạm pháp luật quy định về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

- Nội dung công việc:

+ Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, Thông tư số 14/2014/TT-BTP; Thông tư số 10/2015/TT-BTP ngày 31/8/2015 quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật; các văn bản quy định về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật cho công chức, viên chức, người lao động ngành Nội vụ để nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

+ Cử công chức tham gia các lớp tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật do các cấp có thẩm quyền tổ chức.

- Sản phẩm đầu ra: Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về theo dõi tình hình thi hành pháp luật, tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật của Trung ương mới ban hành.

- Hình thức: Thông qua các hội nghị, các cuộc họp giao ban của Sở.

- Đơn vị chủ trì: Thanh tra sở phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2019.

1.2. Kiện toàn tổ chức bộ máy và bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật

- Nội dung công việc: Tiếp tục rà soát, sắp xếp, bố trí công chức có năng lực

làm công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật ngành Nội vụ; đồng thời bố trí đủ kinh phí để thực hiện các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật ngành Nội vụ trong năm 2019 đạt hiệu quả.

- Sản phẩm đầu ra: Kết quả kiện toàn bộ máy, sắp xếp biên chế, bố trí kinh phí.
- Đơn vị chủ trì: Văn phòng sở phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm 2019.

2. Lĩnh vực và nội dung theo dõi

2.1. Lĩnh vực tổ chức theo dõi

a) Triển khai thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật về toàn bộ các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của ngành nội vụ.

- Tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành các văn bản của cấp có thẩm quyền.
- Tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật.
- Tình hình tuân thủ pháp luật.

b) Lĩnh vực trọng tâm đối với công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2019 của ngành nội vụ

- Việc tuyển dụng, điều động, luân chuyển, thực hiện chế độ chính sách đối với công chức, viên chức; thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp (phòng Công chức viên chức).
- Việc tổng hợp trình Giám đốc Sở ban hành Chương trình, Kế hoạch công tác theo định kỳ; nội quy, quy chế làm việc của Sở; đôn đốc thực hiện các chương trình, kế hoạch, nội quy, quy chế và báo cáo kết quả thực hiện (Văn phòng Sở).
- Tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý của Sở Nội vụ trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra (Thanh tra Sở).
- Việc tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động bổ nhiệm; đánh giá, phân loại; kỷ luật; nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh theo quy định của Đảng, Nhà nước và phân cấp quản lý cán bộ của UBND tỉnh (phòng Tổ chức biên chế và tổ chức phi chính phủ).
- Về cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã (phòng Xây dựng chính quyền và công tác thanh niên).
- Việc tham mưu, giúp UBND tỉnh ban hành và hướng dẫn thực hiện các chế độ, quy định về công tác văn thư, lưu trữ theo quy định của pháp luật (phòng Cải cách hành chính và văn thư lưu trữ).
- Việc quản lý, lưu trữ hồ sơ khen thưởng theo quy định của pháp luật (Ban thi đua - Khen thưởng).

2.2. Nội dung theo dõi

a) Tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành các văn bản của cấp có thẩm quyền.

- Đánh giá tính kịp thời, đầy đủ của việc xác định việc ban hành văn bản quy định chi tiết do Sở Nội vụ ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành được đánh giá xem xét những nội dung cơ bản sau:

+ Trên cơ sở văn bản của cấp có thẩm quyền các cơ quan, đơn vị thuộc Sở soạn thảo hoặc phối hợp soạn thảo văn bản quy định chi tiết.

+ Tiến độ ban hành văn bản quy định chi tiết.

Văn bản quy định chi tiết được ban hành theo đúng tiến độ được phê duyệt và quy định đầy đủ nội dung được giao quy định chi tiết đã được xác định.

Căn cứ các nội dung trên Thanh tra Sở, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Sở tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện các việc sau:

Đánh giá tính kịp thời, đầy đủ của việc việc xây dựng văn bản quy định chi tiết do Sở Nội vụ ban hành hoặc tham mưu trình cấp có thẩm quyền ban hành.

Đánh giá tính đầy đủ của văn bản quy định chi tiết so với số nội dung được giao quy định chi tiết tại văn bản.

Đánh giá tiến độ của việc ban hành văn bản quy định chi tiết trên cơ sở so sánh với thời điểm dự kiến cần phải ban hành.

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị thuộc Sở thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo chất lượng, tiến độ xây dựng văn bản quy định chi tiết.

- Tính thống nhất, đồng bộ của văn bản được đánh giá xem xét những nội dung cơ bản sau:

+ Xem xét, đánh giá tính thống nhất, đồng bộ của văn bản quy định chi tiết.

+ Căn cứ các nội dung trên Thanh tra Sở có trách nhiệm tham mưu giúp Giám đốc Sở phát hiện văn bản quy định chi tiết có nội dung không bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ; kiến nghị hình thức xử lý.

- Xem xét, đánh giá tính khả thi của văn bản quy định chi tiết trên cơ sở xem xét các nội dung cơ bản sau:

+ Sự phù hợp của các quy định với điều kiện kinh tế - xã hội, trình độ dân trí, truyền thống văn hóa và phong tục tập quán.

+ Sự phù hợp của các quy định với điều kiện thực tế về tổ chức bộ máy, nguồn nhân lực, nguồn tài chính để thi hành.

+ Sự hợp lý của các biện pháp giải quyết vấn đề và chế tài xử lý.

+ Sự rõ ràng của các quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức và trình tự, thủ tục thực hiện.

+ Sự rõ ràng, cụ thể của các quy định để có thể thực hiện đúng, hiểu thống nhất, thuận tiện khi thực hiện và áp dụng.

b) Tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật

- Tính kịp thời, đầy đủ, phù hợp và hiệu quả của hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật.
- Tính phù hợp của tổ chức bộ máy; mức độ đáp ứng về nguồn nhân lực cho thi hành pháp luật.
- Mức độ đáp ứng về kinh phí, cơ sở vật chất bảo đảm cho thi hành pháp luật.

2.2.3. Tình hình tuân thủ pháp luật

Xem xét, đánh giá các nội dung sau:

- Tính kịp thời, đầy đủ trong thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền.
- Tính chính xác, thống nhất trong hướng dẫn áp dụng pháp luật và trong áp dụng pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền.
- Mức độ tuân thủ pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

III. PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC THEO DÕI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật

- Việc tổng hợp thông tin về tình hình thi hành pháp luật của các cơ quan, đơn vị thuộc Sở, phòng Nội vụ các huyện thành phố.
 - + Số lượng, hình thức và tên văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật; số lượng, hình thức và tên văn bản ban hành chậm tiến độ và lý do chậm tiến độ; số lượng văn bản không thống nhất, không đồng bộ và tính khả thi không cao.
 - + Nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật đã được thực hiện; thực trạng về tổ chức bộ máy, nguồn nhân lực, các điều kiện về kinh phí và cơ sở vật chất bảo đảm cho thi hành pháp luật.
 - + Tình hình hướng dẫn áp dụng pháp luật, tình hình áp dụng pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền.
 - + Tình hình xử lý vi phạm pháp luật.
- Thông tin về tình hình thi hành pháp luật được thu thập từ các nguồn được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng và thông tin do tổ chức, cá nhân cung cấp. Tổ chức, cá nhân có thể trực tiếp cung cấp thông tin về tình hình thi hành pháp luật hoặc qua Trang thông tin điện tử Sở Nội vụ. Thông tin được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng và thông tin do tổ chức, cá nhân cung cấp phải được kiểm tra, đối chiếu trước khi sử dụng để đánh giá tình hình thi hành pháp luật.
- Thông tin về tình hình thi hành pháp luật chỉ được sử dụng khi đã phân tích, đánh giá và xử lý. Việc thu thập, xử lý thông tin phải đảm bảo các quy định của pháp luật về thu thập và bảo mật thông tin.
 - Đơn vị chủ trì: Thanh tra sở.
 - Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc sở; phòng Nội vụ các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm và kết thúc vào cuối tháng 9 năm 2019.

2. Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ ngành nội vụ

- Đơn vị được kiểm tra: Phòng Tổ chức, biên chế và tổ chức phi chính phủ; phòng Xây dựng chính quyền và công tác thanh niên; Thanh tra Sở; Văn phòng Sở; phòng Cải cách hành chính và văn thư, lưu trữ; Ban thi đua - Khen thưởng.

- Thanh tra sở tham mưu để trình Lãnh đạo sở về kiểm tra việc thi hành pháp luật năm 2019 theo quy định.

- Thời gian thực hiện: Quý II, III năm 2019.

3. Điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật

- Nội dung công việc: Thực hiện điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật đối với các lĩnh vực trọng tâm của ngành nội vụ; những lĩnh vực, nội dung, vấn đề khi được cơ quan có thẩm quyền giao.

- Sản phẩm đầu ra: Báo cáo kết quả điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật; văn bản xử lý kết quả điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Thanh tra sở.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc sở; phòng Nội vụ các huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Cả năm 2019.

4. Xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật

- Căn cứ kết quả thu thập thông tin, kết quả kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo các nội dung sau đây:

+ Ban hành kịp thời, đầy đủ các văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật;

+ Thực hiện các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác tập huấn, phổ biến pháp luật; bảo đảm về tổ chức, biên chế, kinh phí và các điều kiện khác cho thi hành pháp luật;

+ Kịp thời tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật đã có hiệu lực;

+ Thực hiện các biện pháp nhằm bảo đảm tính chính xác, thống nhất trong hướng dẫn áp dụng pháp luật và trong áp dụng pháp luật;

+ Sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật;

+ Thực hiện các biện pháp khác nhằm nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Thanh tra sở.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc sở; phòng Nội vụ các huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Cả năm 2019.

5. Trách nhiệm thực hiện

Thanh tra sở phối hợp với phòng chuyên môn của Sở Tư pháp để bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức làm công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

Giao Thanh tra sở đôn đốc, tổ chức thực hiện Kế hoạch này và tổng hợp, xây dựng báo cáo trình lãnh đạo sở (*Báo cáo kết quả công tác theo dõi thi hành luật năm 2019 hoàn thành trước 30/9/2019*).

Phòng Nội vụ các huyện, thành phố căn cứ nội dung Kế hoạch, tự kiểm tra công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2019 và Báo cáo kết quả về Sở Nội vụ (qua Thanh tra Sở) trước ngày 15/9/2019).

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị thuộc Sở, phòng Nội vụ các huyện, thành phố triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Tập thể lãnh đạo sở;
- Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc sở;
- Phòng Nội vụ các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, TTr, S (25b). *NL*

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Minh Hòa